

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN MÔN GDKT-PL
CẤP THPT, NĂM HỌC 2024-2025
(Kèm theo Công văn số 2946/SGDDĐT-GDTrH ngày 26/8/2024
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Để triển khai Nhiệm vụ năm học 2024- 2025, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hà Nội hướng dẫn hoạt động chuyên môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật cấp THPT, nội dung như sau:

1. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy (giáo án) của giáo viên

1.1. Các căn cứ xây dựng kế hoạch dạy học

Các nhà trường, tổ nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật (GD KT và PL) phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018; thực hiện linh hoạt theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT:

- Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 05/SGDDĐT-GDPT ngày 04/01/2021 của Sở GDĐT Hà Nội về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường (*Phụ lục kèm theo các Công văn này được sử dụng để tham khảo*);

- Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 2946 /SGDDĐT-GDTrH ngày 26 /8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, cấp THPT.

1.2. Xây dựng kế hoạch dạy học môn GD KT và PL

- Các nhà trường chủ động trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục môn GD KT và PL theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo khung thời gian quy định và theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Hà Nội; Thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và tổ chức kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

- Kế hoạch dạy học môn GD KT và PL phải được trao đổi, thống nhất trong tổ/nhóm chuyên môn, được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra.

- Chương trình GDPT 2018 được xây dựng theo hướng mở, trong đó quy định tổng số tiết trong một năm học cho mỗi môn học, hoạt động giáo dục. Nhà trường chủ động bố trí thời gian triển khai kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; lưu ý việc tổ chức triển khai kế hoạch giáo dục một số môn học, hoạt động giáo dục sau:

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn

Căn cứ vào kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học đã được Hiệu trưởng quyết định, các tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, bao gồm:

+ Kế hoạch dạy học các môn học (tham khảo theo khung Kế hoạch dạy học môn học tại Phụ lục I – công văn 5512).

+ Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (tham khảo theo khung Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tại Phụ lục II – công văn 5512).

Đối với việc tổ chức các hoạt động giáo dục, đơn vị được giao chủ trì hoạt động nào xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức hoạt động đó, bao gồm các thành phần cơ bản sau: mục đích, yêu cầu; nội dung, hình thức và chương trình tổ chức hoạt động; tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động đối với các đối tượng tham gia; thời gian và địa điểm tổ chức; nguồn lực được huy động để tổ chức thực hiện.

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên và Kế hoạch bài dạy (giáo án)

Căn cứ vào Kế hoạch dạy học các môn học của tổ chuyên môn, giáo viên được phân công dạy học môn học ở các khối lớp xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên trong năm học (tham khảo theo khung Kế hoạch giáo dục của giáo viên tại Phụ lục III); trên cơ sở đó xây dựng các Kế hoạch bài dạy (giáo án) để tổ chức dạy học (tham khảo theo khung Kế hoạch bài dạy tại Phụ lục IV).

+ Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) của giáo viên bảo đảm các yêu cầu về: *Mục tiêu (kiến thức, năng lực, phẩm chất); Thiết bị dạy học và học liệu; Tiến trình dạy học.*

+ Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành 04 hoạt động học gồm: *Mở đầu, Hình thành kiến thức mới, Luyện tập, Vận dụng.* Mỗi hoạt động học bao gồm: *Mục tiêu, nội dung, sản phẩm, tổ chức thực hiện.*

Lưu ý:

1. Mỗi bài dạy có thể được thực hiện trong nhiều tiết học, bảo đảm đủ thời gian dành cho mỗi hoạt động để học sinh thực hiện hiệu quả. Hệ thống câu hỏi, bài tập luyện tập cần bảo đảm yêu cầu tối thiểu về số lượng và đủ về thể loại theo yêu cầu phát triển các kĩ năng. Hoạt động vận dụng được thực hiện đối với những bài học phù hợp và chủ yếu được giao cho học sinh thực hiện ở ngoài lớp học.

2. Hoạt động học của học sinh thông qua việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập với yêu cầu như sau:

- *Chuyển giao nhiệm vụ* (giáo viên giao, học sinh nhận): Trình bày cụ thể giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh (đọc/nghe/nhìn/làm) với thiết bị dạy học/học liệu cụ thể để tất cả học sinh đều hiểu rõ nhiệm vụ phải thực hiện.

- *Thực hiện nhiệm vụ* (học sinh thực hiện, giáo viên theo dõi, hỗ trợ): Trình bày cụ thể học sinh thực hiện nhiệm vụ (đọc/nghe/nhìn/làm) gì theo yêu cầu của giáo viên; dự kiến những khó khăn mà học sinh có thể gặp phải kèm theo biện pháp cần hỗ trợ; dự

kiến các mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu.

- *Báo cáo, thảo luận* (giáo viên tổ chức, điều hành; học sinh báo cáo, thảo luận): Trình bày cụ thể "ý đồ" lựa chọn các nhóm học sinh báo cáo và cách thức cho học sinh báo cáo (có thể chỉ 1-2 nhóm; viết lên bảng hay dùng giấy A0 hay máy chiếu, thuyết trình). Nêu rõ cần làm rõ những nội dung/yêu cầu nào để học sinh ghi nhận, thực hiện.

- *Kết luận, nhận định* (giáo viên "chốt"): Trình bày cụ thể sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành theo yêu cầu (làm căn cứ để nhận xét, đánh giá các mức độ hoàn thành của học sinh trên thực tế tổ chức dạy học): Làm rõ vấn đề cần giải quyết/giải thích; nhiệm vụ học tập phải thực hiện tiếp theo./.

Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

1.3. Thời lượng môn GD KT và PL

- Thời lượng môn GD KT và PL lớp 10, 11, 12 trong Chương trình GDPT 2018 bao gồm 70 tiết:

- Thời lượng dành cho các nội dung giáo dục do tác giả sách giáo khoa và giáo viên chủ động sắp xếp căn cứ vào yêu cầu cần đạt ở mỗi lớp và thực tế dạy học. Tỷ lệ % thời lượng các nội dung giáo dục như sau:

Nội dung giáo dục	Trung học phổ thông		
	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
Giáo dục kinh tế	45%	45%	45%
Giáo dục pháp luật	45%	45%	45%

Thời lượng còn lại của chương trình dành cho các hoạt động đánh giá định kỳ (90% = 63 tiết; 7 tiết dành cho hoạt động kiểm tra đánh giá)

1.4. Các nhiệm vụ chuyên môn khác

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Chính phủ;

- Thực hiện dạy học lồng ghép, tích hợp các nội dung vào giảng dạy theo hướng dẫn:
+ Giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII và Chỉ thị số 27/CT-TTG ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Công văn số 918-CV/BTGTU ngày 11/8/2017 của Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Nội;

Công văn số 4634/BGDĐT-CTHSSV ngày 21/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc sử dụng tài liệu "Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho

học sinh” trong nhà trường;

+ Triển khai dạy lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người:

Quyết định 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân

Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Quyết định số 4745/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 về việc phê duyệt khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình giáo dục phổ thông dành cho học sinh THCS và THPT.

+ Dạy học tích hợp Phòng chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính:

Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013- 2014 (từ cấp THPT trở lên);

Công văn 1710/TTCP-PC ngày 26/7/2013 của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Công văn số 5571/BGD-TTr, ngày 13/8/2013 của Thanh tra Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ,

- + Thực hiện Phổ biến, giáo dục pháp luật; Giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội;
- + Giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông;
- + Giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường, giáo dục bình đẳng giới...

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên.

- Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh trong quá trình dạy học;

- Việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy.

- Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện

linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành trong bộ môn; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; tích cực tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo phù hợp với nội dung bài học.

Tăng cường liên hệ thực tiễn để tăng tính hấp dẫn của bài giảng, giúp học sinh dễ dàng hiểu bài và thấy được kiến thức sách vở gắn gũi với cuộc sống.

Tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin: Đảm bảo các tiết học sử dụng đồ dùng trực quan, ít nhất theo quy định của danh mục thiết bị tối thiểu; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng những phần mềm trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

3.1. Đánh giá, xếp loại học sinh

- Việc kiểm tra đánh giá thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của của Bộ GDĐT.

+ Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh :

Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên (ĐĐG_{tx}) trong mỗi học kì đối với môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học là 03 ĐĐG_{TX} .

+ Đánh giá định kì (không thực hiện đối với cụm chuyên đề học tập), gồm đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút,

Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

Số đầu điểm kiểm tra định kỳ: Trong mỗi học kì, có 01 điểm đánh giá giữa kì (ĐĐG_{gk}) và 01 điểm đánh giá cuối kì (ĐĐG_{ck}).

- Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học từng môn học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn được thực hiện theo

khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kì khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

3.2. Các yêu cầu về Đổi mới kiểm tra và đánh giá

- Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học và theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo đúng quy định, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông (theo Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ GDĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025).

- Đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học,

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học, hướng dẫn việc ôn tập và tự kiểm tra trực tuyến online các môn nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

5. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các chuyên đề trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018;

- Tích cực tham gia phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển, thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm”, tăng cường phối hợp, trao đổi giáo viên giữa các trường THPT để chia sẻ, học hỏi, hỗ trợ, nâng cao chất lượng chuyên môn.

- Các nhà trường tiếp tục tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, Kế hoạch dạy học của tổ nhóm chuyên môn; trong đó các hoạt

động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học theo Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

- Đổi mới phương thức bồi dưỡng giáo viên, tổ chức chuyên đề chuyên sâu về xây dựng kế hoạch dạy học, dạy học theo chủ đề, đa dạng hóa cách thức kiểm tra đánh giá đảm bảo chủ động, bám sát và phù hợp với thực tế bộ môn, địa phương.

- Giáo viên, học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh trên cổng thông tin của Bộ GDĐT và hình thức học tập trực tuyến các môn văn hóa trên hệ thống Hanoi Study.

- Trong các trường hợp cần thiết, việc đánh giá bài dạy được thực hiện theo các tiêu chí đánh giá Kế hoạch bài dạy và hoạt động dạy học đã được thực hiện (theo mẫu Phiếu đánh giá bài dạy tại Phụ lục V).

Trên đây là một số định hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025 của môn GDKT và PL cấp THPT, các thầy cô căn cứ vào các văn bản qui định, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và tình hình thực tế ở địa phương để xây dựng Kế hoạch bộ môn.
